

Bản án số: 43/2022/HS-PT

Ngày: 10- 02- 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 335/2021/TLPT-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Cao Văn T do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có kháng cáo và có kháng nghị:

Cao Văn T, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Khóm Cồng C, phường An L, thành phố Hồng N, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn O, sinh năm 1937 và bà Dương Thị D, sinh năm 1955; có vợ và có 02 con; tiền án; tiền sự: Chưa; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T1 ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Hùng C vận chuyển cá nguyên liệu và chịu trách nhiệm bồi thường nếu để thất thoát trong quá trình vận chuyển. Để thực hiện hợp đồng, Huỳnh Văn T1 đã đưa ghe cá số hiệu ĐT-230XX do Huỳnh Văn T1 đứng tên sở hữu và thuê Cao Văn T lái ghe trả tiền công theo chuyến là 2.350.000 đồng/chuyến.

Vào ngày 24-6-2021, Cao Văn T điều khiển ghe chở cá tra nguyên liệu từ Tân H về bến của Công ty TNHH Hùng Cá X tại ấp Bình C1, xã Bình T2, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp để nhân viên công đoàn Công ty bốc xếp từ ghe lên bến như mọi khi. Lợi dụng khoảng nghỉ trưa của nhân viên công đoàn, quan sát không có ai, Cao Văn T đã lén lút bắt cá tra dưới khoang hầm cho vào một bao (gọi là bao da rắn) màu trắng và 01 thùng nhựa màu đỏ để sau buồng máy của ghe và một số để cặp bên hông ghe, rồi sau đó lấy 02 thùng phuy màu xanh có sẵn trên ghe che chắn số cá trên để không ai phát hiện và thực tế không ai thấy và không ai biết. Đến buổi chiều, các nhân viên Công đoàn tiếp tục bốc xếp hết số cá còn lại trong khoang ghe rồi tắt cả nghỉ và lên bờ vào lúc 15 giờ cùng ngày.

Cao Văn T cho ghe rời khỏi bến, lúc này qua kiểm đếm thì Bùi Văn R là nhân viên giám sát phát hiện có thất thoát nên nghi ngờ và anh R cùng với Ban giám sát Công ty kêu Cao Văn T quay ghe trở lại, anh R cùng với Ban giám sát xuống ghe kiểm tra thì phát hiện 235 kg cá tra được cất giấu tại hầm máy và hông ghe, nên anh R báo với Công an xã Bình T2, huyện Thanh B đến lập biên bản phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng có liên quan. Quá trình điều tra, bị cáo Cao Văn T thừa nhận hành vi đúng như nội dung đã nêu trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐ ngày 30-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh B kết luận: Cá tra mà bị cáo Cao Văn T chiếm đoạt có giá trị là 5.405.000 đồng (235 kg x 23.000 đồng/kg = 5.405.000 đồng)

Tại Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 17- 11- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 24 tháng 11 năm 2021, bị cáo Cao Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 01/QĐ-VKS-TB kháng nghị một phần Bản án số 49/2021/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B về phần áp dụng án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Cao Văn T do bị cáo thuộc Hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cao Văn T thừa nhận do gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy 235 kg cá tra từ khoang ghe giấu vào buồng máy và bên hông chiếc ghe mà bị cáo lái thuê cho anh Huỳnh Văn T. Hành vi này bị Ban giám sát Công ty phát hiện kiểm tra, bắt quả tang với tổng tài sản chiếm đoạt theo định giá là 5.405.000 đồng. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng. Nay bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già, hoàn cảnh gia đình bị cáo đang khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Cao Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo T là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên phần quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Cao Văn T.

Kiểm sát viên cho rằng bị cáo Cao Văn T thuộc hộ cận nghèo là đối tượng được miễn án phí theo quy định của pháp luật, chứng cứ hộ cận nghèo bị cáo đã nộp, trình bày tại phiên tòa sơ thẩm nhưng Hội đồng xét xử không giải thích quyền làm đơn xin miễn án phí và không xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T là chưa phù hợp. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-TB ngày 29-11-2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng

Tháp để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Văn T.

Bị cáo Cao Văn T không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng, bị cáo thống nhất với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Cao Văn T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng vào ngày 24- 6- 2021 bị cáo đã lén lút lấy 235 kg cá tra ở trong ghe của anh Huỳnh Văn T1- người chủ ghe được Công ty TNHH Hùng C thuê chở cá và đã thuê lại bị cáo điều khiển ghe. Số cá 235 kg nói trên được định giá theo quy định của pháp luật là 5.405.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo Cao Văn T được Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS-ST ngày 17- 11- 2021 và kết án bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, mức án 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt cho bị cáo là phù hợp, hình phạt này cũng phù hợp với nhân thân bị cáo, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Cao Văn T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên chấp nhận, từ đó miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Tuy kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nhưng bị cáo được miễn án phí hình sự phúc thẩm vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo của bị cáo Cao Văn T.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2021/HS- ST ngày 17- 11- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Cao Văn T.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-TB ngày 29- 11- 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

Sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 49/2021/HS- ST ngày 17- 11- 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về phần án phí.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Văn T.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-02-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Cao Văn T.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Thanh B;
- CQCSĐT Công an huyện Thanh B;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh